

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HS-ST
Ngày 31/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thảo và bà Lý Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang tham gia phiên tòa: Ông Ngô Tiến Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST-HS ngày 17/5/2023, đối với các bị cáo:

1. Phan Công P, sinh ngày 20/10/1992 tại Tuyền Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, phường Q, thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Phan Công M, sinh năm 1967 và bà Lê Thị M, sinh năm 1971; vợ: Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1994 (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 2013.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt hành chính (không số) ngày 17/4/2008 của Công an phường Minh Xuân, thị xã Tuyền Quang (nay là thành phố Tuyền Quang) bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi: Bán tài sản của người khác mà biết rõ tài sản đó do vi phạm pháp luật mà có.

+ Quyết định xử phạt hành chính số 34/QĐ-XPHC ngày 15/6/2017 của Công an phường Q, thành phố Tuyền Quang, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành nộp phạt ngày 16/6/2017.

+ Bản án số 136/2018/HS-ST ngày 16/11/2018 của TAND thành phố Tuyên Quang, xử phạt P 01 năm 09 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong phạt tù ngày 10/4/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Việt A, sinh ngày 13/02/1996 tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 06, phường Q, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 và bà Lương Thị T, sinh năm 1963; vợ, con: Không.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 10/01/2017 của Công an thành phố Tuyên Quang, xử phạt Nguyễn Việt A 200.000 đồng về hành vi Chửi bới gây mất trật tự công cộng, đã chấp hành nộp phạt ngày 13/01/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Bị hại:* Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Thôn Phú An, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, phường Q, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

+ Bà **Lê Thị M**, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, phường Q, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Người làm chứng:*

+ Anh **Bùi Minh N**, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 12, phường Q, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

+ Anh **Nguyễn Duy T**, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Nông Trường, thị trấn YS, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

+ Anh **Đỗ Văn Q**, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 04, phường ML, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

+ Anh **Lê Công L**, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Xóm 03, xã Đ, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

+ Anh **Cácy Vãn P**, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 14, phường TH, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

+ Chị **Nguyễn Thùy T**, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 14, phường TH, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 05/01/2023, tại quán hàng ăn uống “Lâm Râu” thuộc khu vực tổ dân phố 13, phường Q, thành phố Tuyên Quang có Nguyễn Việt A, trú tại tổ dân phố 6; Phan Công P, Nguyễn Đức N, trú tại tổ dân phố 10; Bùi Minh N, trú tại tổ dân phố 12 thuộc phường Q và Phạm Văn H, trú tại tổ dân phố 1, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang đến ăn, uống rượu tại đây.

Khoảng 02 giờ cùng ngày, trong khi ăn uống, Nguyễn Việt A thấy quán “Trường Râu” bên cạnh có người quen là Nguyễn Duy T, trú tại tổ dân phố Nông Trường, thị trấn YS, huyện YS đang ngồi ăn, uống rượu cùng các bạn của Thanh là Nguyễn Văn H, trú tại thôn Phú An, xã Thái Long; Đỗ Văn Q, trú tại tổ dân phố 4, phường ML; Lê Công L, trú tại xóm 3, xã Đ và Cácy Vãn P, trú tại tổ dân phố 14, phường TH, thành phố Tuyên Quang nên Nguyễn Việt A cầm chén sang bàn ăn của Nguyễn Duy T trong quán “Trường Râu” mời rượu, giao lưu. Trong khi mời rượu, do Việt A khua tay qua lại, chỉ tay vào mọi người ngồi trong bàn ăn, thấy vậy, Nguyễn Văn H nói với Việt A “*Đừng chỉ tay vào mặt*” dẫn đến việc giữa Việt A và H có lời qua tiếng lại, xảy ra mâu thuẫn. Bực tức với H, Việt A quay lại bàn ăn quán “Lâm Râu” gặp và nói với Phan Công P “*Có người cà khịa đánh nhau với em*” và rủ P sang quán “Trường Râu” để giải quyết mâu thuẫn, P đồng ý, cùng Việt A sang bàn ăn tìm gặp H. Khi P, Việt A sang quán “Trường Râu” thì H đã ra ngoài xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, loại Triton (xe bán tải) màu xám bạc biển số 22C-084.85 của H nổ máy, định điều khiển xe đi về thì P tiến đến đứng trước đầu xe, yêu cầu H xuống nói chuyện nH H chột cửa trong không xuống. Do bực tức, P giật cửa xe ô tô bên phải phía trước nH không được nên dùng chân phải đạp vào gương chiếu hậu bên phải khiến gương bị gập, gãy. Thấy vậy, H điều khiển xe lùi lại rồi tiến lên để bỏ chạy nH bị P và Việt A dùng gạch, cục bê tông ở trên vỉa hè bên đường ném nhiều nhát, trúng vào nhiều vị trí trên xe như kính chắn gió phía trước, kính cánh cửa bên phải, vỡ đèn pha, vỡ gương chiếu hậu hai bên xe, làm móp méo, trầy xước sơn nhiều vị

trí trên xe... Thấy P, Việt A đập phá xe ô tô của H, mọi người cản ngăn thì P, Việt A bỏ đi, H điều khiển xe về nhà, sau đó đến Công an phường Q trình báo sự việc, đề nghị giải quyết. Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 19/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang. Kết luận:

Tổng giá trị khắc phục, sửa chữa phần bị hư hỏng, thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, loại Triton GLX, màu xám bạc biển số 22C-084.85 là 90.480.000 đồng (*Chín mươi triệu, bốn trăm tám mươi ngàn đồng*).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSTP ngày 25 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo Phan Công P, Nguyễn Việt A về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Công P từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/01/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A từ 01 (một) tù đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/01/2023.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ốp gương chiếu hậu bằng kim loại, kích thước (31x17) cm đã qua sử dụng; 01 cục bê tông không rõ hình, kích thước (34x29x8)cm; 01 cục bê tông không rõ hình, kích thước (22x11x3)cm; 04 viên gạch màu nâu đỏ, kích thước (20x16x4) cm; 04 viên gạch vỡ màu nâu đỏ lần lượt có kích thước (13x7,5x4) cm, (14x12,5x4) cm, (16x17x5) cm, (10x9x5) cm.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phan Công P, Nguyễn Việt A đã tác động gia đình thoả thuận, thống nhất bồi thường tổng số tiền 90.000.000 đồng, bị hại Nguyễn Văn H nhận tiền, không yêu cầu, đề nghị khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét về phần dân sự.

Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Phan Công P, Nguyễn Việt A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; các bị cáo không có ý kiến

hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản; các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Công P, Nguyễn Việt A tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản; lời khai bị hại; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 05/01/2023, tại khu vực bờ hồ thuộc tổ dân phố 13, phường Q, thành phố Tuyên Quang, Phan Công P, Nguyễn Việt A, trú tại tổ dân phố 10, phường Q, thành phố Tuyên Quang đã có hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản là xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, loại Triton GLX, màu xám bạc, biển số 22C-084.85 của Nguyễn Văn H, cư trú tại thôn Phú An, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 90.480.000 đồng (*Chín mươi triệu, bốn trăm tám mươi ngàn đồng*). Hành vi của các bị cáo đã phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định b khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đối với các bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ và đúng pháp luật

[3] Các bị cáo Phan Công P, Nguyễn Việt A là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo nhận thức rõ việc làm hư hỏng tài sản của người khác là sai trái vi phạm pháp luật nhưng các bị

cáo bắt chấp, cố ý thực hiện. Hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến cuộc sống bình thường của người dân xung quanh.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo thấy rằng:

Trong vụ án có 02 bị cáo tham gia, là đồng phạm giản đơn, cả P và Việt A đều trực tiếp thực hiện tội phạm, bị cáo P khi được Việt A nói chuyện về việc mâu thuẫn với H, P cùng Việt A sang gặp H, yêu cầu H xuống xe nói chuyện H không xuống, P đã thực hiện hành vi đập phá xe của H, khi thấy P đập phá xe của anh H, Việt A cùng có hành vi đập phá xe của H. Như vậy cho thấy vai trò của bị cáo P thực hiện là cao hơn nên mức độ nguy hiểm trong hành vi của P cao hơn Việt A. Bị cáo P và bị cáo Việt A đều có nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính, bị cáo P trước đó đã bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nH vẫn tiếp tục cố ý phạm tội. Do đó, cần quyết định cho các bị cáo tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo cải tạo bản thân là cần thiết.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại đều xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự trong khi lượng hình.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra, ngày 05/01/2023, Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ, tạm giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, loại Triton GLX màu xám bạc, biển số 22C-084.85; 01 ốp gương chiếu hậu bằng kim loại, kích thước (31x17)cm đã qua sử dụng; 01 cục bê tông không rõ hình, kích thước (34x29x8)cm; 01 cục bê tông không rõ hình, kích thước (22x11x3)cm; 04 viên gạch màu nâu đỏ, kích thước (20x16x4) cm; 04 viên gạch vỡ màu nâu đỏ lần lượt có kích thước (13x7,5x4) cm, (14x12,5x4) cm, (16x17x5) cm, (10x9x5) cm.

Ngày 17/02/2023, Cơ quan điều tra trả lại tài sản xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, loại Triton GLX màu xám bạc, biển số 22C-084.85 cho chủ sở hữu Nguyễn Văn H.

Đối với 01 ốp gương chiếu hậu bằng kim loại, kích thước (31x17) cm đã qua sử dụng; 01 cục bê tông không rõ hình, kích thước (34x29x8)cm; 01 cục bê tông không rõ hình, kích thước (22x11x3)cm; 04 viên gạch màu nâu đỏ, kích thước (20x16x4) cm; 04 viên gạch vỡ màu nâu đỏ lần lượt có kích thước (13x7,5x4) cm, (14x12,5x4) cm, (16x17x5) cm, (10x9x5) cm là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phan Công P, Nguyễn Việt A đã tác động gia đình thoả thuận, thống nhất bồi thường tổng số tiền 90.000.000 đồng, bị hại Nguyễn Văn H nhận tiền, không yêu cầu, đề nghị khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về phần dân sự.

[10]. Quá trình điều tra ông Nguyễn Văn T đã bồi thường cho bị hại H thay cho bị cáo Nguyễn Việt A số tiền 45.000.000đ, bà Lê Thị M đã bồi thường cho bị hại H thay cho bị cáo Phan Công P số tiền 45.000.000đ. Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị M không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả lại số tiền ông bà đã bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Các bị cáo Phan Công P, Nguyễn Việt A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

3. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Công P, Nguyễn Việt A phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Phan Công P 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/01/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/01/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ốp gương chiếu hậu bằng kim loại, kích thước (31x17) cm đã qua sử dụng; 01 cục bê tông không rõ hình, kích thước (34x29x8)cm; 01 cục bê tông không rõ hình, kích thước (22x11x3)cm; 04 viên gạch màu nâu đỏ, kích thước (20x16x4) cm; 04 viên gạch vỡ màu nâu đỏ lần lượt có kích thước (13x7,5x4) cm, (14x12,5x4) cm, (16x17x5) cm, (10x9x5) cm

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 24/5/2023).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Phan Công P, Nguyễn Việt A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Phan Công P, Nguyễn Việt A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự + Lưu HS

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Ngọc Hà